**LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tiết 1: LÀM QUEN VỚI PHƯƠNG TIỆN HỌC TẬP MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ (T1)**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc được lược đồ, bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh ở mức đơn giản.

- Từ những nguồn tư liệu, số liệu, lược đồ hoặc bản đồ nêu được nhận xét về đặc điểm và mối quan hệ giữa các đối tượng, hiện tượng địa lí.

-Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Xác định được vị trí của một địa điểm, một phạm vi không gian trên bản đồ. Sử dụng được biểu đồ, số liệu,... để nhận xét về một số hiện tượng địa lí.

- Tự làm được những việc của mình ở nhà và ở trường theo sự phân công, hướng dẫn của GV.

***- HSKT biết đọc tên các loại bản đồ, biểu đồ, lược đồ, bảng số liệu.***

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Tài liệu: SGK và bài giảng điện tử có các hình ảnh minh họa, tivi, laptop

**2. Học sinh**

-  SGK, vở

**III.** **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 5 phút**  - Mục tiêu: Tạo hứng thú, tò mò và động cơ học tập tốt cho học sinh về bài học.  **- Cách tiến hành:** | | |
| - GV cho HS quan sát quyển sách Lịch sử và Địa lí.  - GV chiếu một số phương tiện như trong SGK rồi yêu cầu HS đoán tên các phương tiện đó.  - GV nhận xét, chốt câu trả lời.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài học, ghi bảng tên bài. | - HS quan sát.  - HS nêu: Bản đồ, lược đồ, biểu đồ, bảng số liệu , sơ đồ, tranh ảnh, hiện vật.  - HS nghe, ghi tên bài vào vở. | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.( 30 phút)**  **Hoạt động 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu bản đồ, lược đồ.**  **- Mục tiêu:** HS biết tìm hiểu về bản đồ, lược đồ.  **- Cách tiến hành:** | | |
| - GV cho HS làm việc theo nhóm đôi thời gian 3 phút quan sát hình 1 và đọc thông tin, em hãy:  + Kể tên các yếu tố của bản đồ  + Nêu nội dung chính được thể hiện trong bản đồ ở hình 1  + xác định các hướng bắc, nam, đông, tây trên bản đồ.  + Nêu tên và xác định vị trí thủ đô của nước ta trên bản đồ.  - Theo dõi các nhóm làm việc.  - GV chiếu hình 1 bản đồ hành chính Việt Nam .  - Gọi các nhóm trình bày.  - Gv nhận xét, chốt nội dung thảo luận.  - GV cho HS quan sát thêm một số bản đồ, lược đồ khác cho HS quan sát. | - HS làm việc theo nhóm đôi quan sát hình 1, đọc thông in và thực hiện theo yêu cầu.  + Các yếu tố của bản đồ là: tên bản đồ; phương hướng trên bản đồ; tỉ lệ bản đồ; kí hiệu trên bản đồ.  + Học sinh quan sát hình 1 và tự thực hiện.  - Đại diện nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung. | |
| - GV chiếu hình 2, cho HS thực hiện theo yêu cầu sau:  + Nêu tên lược đồ.  + Xác định nơi Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa.  + Nêu thời gian Hai Bà Trưng khởi nghĩa.  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, bổ sung, chốt nội dung: Nơi Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa là Hát Môn – nơi có cắm cờ ( đọc từ bảng chú giải)  + Thời gian Hai Bà Trưng khởi nghĩa là: tháng 3 năm 40( Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa tiến đánh Cổ Loa và thành Luy Lâu vào tháng 3 năm 40, quan Tô Định rút chạy về nước)  - GV kết luận: Bản đồ là hình vẽ thu nhỏ của toàn bộ bề mặt Trái Đất hoặc một khu vực theo một tỉ lệ nhất định.  Lược đồ là hình vẽ thu nhỏ của một khu vực theo một tỉ lệ nhất định, có nội dung giản lược hơn bản đồ. | + Lược đồ khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40.  + Nơi Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa là Hát Môn – nơi có cắm cờ.  + Thời gian Hai Bà Trưng khởi nghĩa là: tháng 3 năm 40.  - Một vài HS chia sẻ trước lớp. HS nhận xét.  ***- HSKT biết đọc tên các loại bản đồ, biểu đồ, lược đồ, bảng số liệu.*** | |
| **Hoạt động 2**: **Hướng dẫn HS tìm hiểu về biểu đồ.**  - **Mục tiêu:** HS biết một số yếu tố về biểu đồ.  **- Cách tiến hành:** | | |
| - GV chiếu hình 3 trong SGK và cho HS làm việc theo nhóm 3:  Quan sát hình 3, em hãy cho biết:  + Các yếu tố của một biểu đồ.  + Biểu đồ thể hiện nội dung gì về dân số các vùng.  + Vùng náo có số dân nhiều nhất, ít nhất. Số dân các vùng đó là bao nhiêu?  - Gọi đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, hướng dẫn HS đọc thông tin trên biểu đồ như: tên vùng, số liệu.  - GV giới thiệu thêm cho HS các dạng biểu đồ khác nhau như: biểu đồ tròn, biểu đồ kết hợp….  - GV kết luận: Biểu đồ là hình thức thể hiện trực quan các số liệu theo thời gian, không gian bằng các hình vẽ đặc trưng. Để sử dụng biểu đồ em cần thực hiện các bước sau:  + Đọc tên biểu đồ để biết nội dung chính cần thể hiện.  + Đọc chú giải các thông tin trên biểu đồ.  + Khai thác biểu đồ bằng cách trả lời các câu hỏi: Cái gì? Như thế nào? | - HS quan sát biểu đồ hình, thảo luận thực hiện theo yêu cầu.  + Các yếu tố của một biểu đồ gồm: tên biểu đồ; chú giải và các thông tin trên biểu đồ.  + Biểu đồ hình 3 thể hiện về số lượng dân cư giữa các vùng ở Việt Nam năm 2020.  + Vùng có số dân nhiều nhất là Nam Bộ (với 36 triệu người); vùng có số dân ít nhất là Tây Nguyên (với 6 triệu người).  - Đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp.  - HS quan sát.  - HS nghe.  - HS nghe, | |
| **Hoạt động 3: Hướng dẫn HS tìm hiểu về bảng số liệu.**  **Mục tiêu:** HS nhận biết được về bảng số liệu. | | |
| - GV chiếu hình 3 chiếu bảng số liệu trong SGK, yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi:  + Nêu tên bảng số liệu.  + Các yếu tố của một bảng số liệu.  + Bảng số liệu thể hiện nội dung gì về các cao nguyên ở vùng Tây Nguyên?  + Tên cao nguyên có độ cao trung bình trên 1000 m.  - Gọi HS các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, cho HS xem một số bảng số liệu khác.  - GV kết luận: Bảng số liệu là tập hợp các số liệu của đối tượng được sắp xếp một cách khoa học theo thời gian, không gian. Để sử dụng bảng số liệu em hãy thực hiện các bước sau:  + Đọc tên bảng số liệu để biệt nội dung chính cần thể hiện.  + Đọc các thông tin trong bảng số liệu.  + Khai thác bảng số liệu bằng cách trả lời các câu hỏi: cái gì? như thế nào? | - HS quan sát bảng số liệu, đọc thông tin thảo luận trả lời:  + Độ cao trung bình của các cao nguyên ở vùng Tây Nguyên.  + Các yếu tố của một bảng số liệu bao gồm: tên bảng số liệu; các thông tin mà bảng số liệu thể hiện.  + Bảng số liệu trên thể hiện: độ cao trung bình của các cao nguyên ở vùng Tây Nguyên.  + Cao nguyên Lâm Viên có độ cao trung bình trên 1000 m.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS khác nhận xét.  - HS nghe. | |
| **Hoạt động 4: Hướng dẫn HS tìm hiểu về sơ đồ.**  **Mục tiêu:** HS nhận biết được về sơ đồ. | | |
| - GV chiếu hình 4 chiếu sơ đồ trong SGK, yêu cầu HS quan sát hình 4, em hãy cho biết:  + Tên sơ đồ.  + Nội dung chính của sơ đồ đó.  + Có bao nhiêu cổng thành trong sơ đồ.  - Gọi HS trình bày.  - GV nhận xét, bổ sung.  - Cho HS xem một số sơ đồ khác như: sơ đồ khu di tích Đền Hùng trang 29, sơ đồ khu di tích Văn Miếu – Quốc Tử Giám .  - GV kết luận: Sơ đồ là hình vẽ sơ lược mô tả một sự vật hoặc một hiện tượng, quá trình.  Để sử dụng sơ đồ, em hãy thực hiện các bước sau:  + Đọc tên bảng sơ đồ để biết nội dung chính cần thể hiện.  + Đọc các thông tin trong sơ đồ.  + Xác định mối liên hệ giữa các nội dung trong sơ đồ, hướng các mũi tên(nếu có). | - HS quan sátsơ đồ, đọc thông tin thảo luận trả lời:  + Tên sơ đồ: Sơ đồ khu di tích thành Cổ Loa.  + Nội dung chính của sơ đồ: các thành phần ( di chí , lũy thành, gò, cổng thành….) trong thành Cổ Loa.  + Có 9 cổng thành trong sơ đồ khu di tích thành Cổ Loa.  - Một vài HS trình bày.  - HS khác nhận xét.  - HS nghe. | |
| **3.Hoạt động nối tiếp:**  **- Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **- Cách tiến hành:** | | |
| - GV cho HS làm bài tập trắc nghiệm sau:  **Câu 1: Bản đồ là gì?**  A. Là hình vẽ thu nhỏ của toàn bộ bề mặt Trái Đất hoặc một khu vực theo một tỉ lệ nhất định.  B. Là hình vẽ thu nhỏ của một phần bề mặt Trái Đất hoặc một khu vực theo một tỉ lệ không nhất định.  C. Là hình vẽ phóng to của toàn bộ bề mặt Trái Đất hoặc một khu vực theo một tỉ lệ nhất định.  **Câu 2: Biểu đồ là gì?**  A. Biểu đồ là hình thức thể hiện trực quan các số liệu.  B. Biểu đồ là hình thức thể hiện trực quan các số liệu.  C. Biểu đồ là hình thức thể hiện trực quan các số liệu theo thời gian, không gian bằng các hình vẽ đặc trưng  - GV nhận xét, liên hệ giáo dục HS: chăm chỉ học tập.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau: Bài 1( tiết 2) | - HS nghe, chọn đáp án đúng trên thẻ bông hoa.  Câu 1: A  Câu 2: C | |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tiết 2: LÀM QUEN VỚI PHƯƠNG TIỆN HỌC TẬP MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc được lược đồ, bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh ở mức đơn giản.

- Từ những nguồn tư liệu, số liệu, lược đồ hoặc bản đồ nêu được nhận xét về đặc điểm và mối quan hệ giữa các đối tượng, hiện tượng địa lí.

-Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Xác định được vị trí của một địa điểm, một phạm vi không gian trên bản đồ. Sử dụng được biểu đồ, số liệu,... để nhận xét về một số hiện tượng địa lí.

- Tự làm được những việc của mình ở nhà và ở trường theo sự phân công, hướng dẫn của GV.

***- HSKT biết đọc được 1 số thông tin các loại bản đồ, biểu đồ, lược đồ, bảng số liệu.***

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Tài liệu: SGK và bài giảng điện tử có các hình ảnh minh họa, tivi, laptop

**2. Học sinh**

-  SGK, vở

**III.** **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 5 phút**  - Mục tiêu: Tạo hứng thú, tò mò và động cơ học tập tốt cho học sinh về bài học.  **- Cách tiến hành:** | | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi “ Bắn tên” nêu lại các bước sử dụng bản đồ và lược đồ, biểu đồ, bảng số liệu, sơ đồ.  - GV nhận xét qua trò chơi.  - GV kết nối, dẫn dắt giới thiệu bài mới, ghi bảng tên bài. | | - HS nghe cách chơi.  - HS tham gia trò chơi theo yêu cầu.  - HS ghi tên bài vào vở. | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.( 15 phút)**  **Hoạt động 5**: Hướng dẫn HS tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của tranh ảnh và cách sử dụng tranh ảnh.  **- Mục tiêu:** HS biết tìm hiểu về tranh, ảnh.  **- Cách tiến hành:** | | | |
| - GV quan sát hình 5 và đọc thông tin, trả lời câu hỏi sau:  + Nêu nội dung của hình ảnh  + Ý nghĩa của hình ảnh. | | - HS quan sát hình 1, đọc thông in và thực hiện theo yêu cầu.  + Nội dung của hình ảnh: đảo Cô Lin (thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam).  + Ý nghĩa của hình ảnh: Quần đảo Trường Sa là của Việt Nam, Việt Nam có biển đảo rất đẹp. | |
| - Gọi HS trình bày.  - Gv nhận xét, cho HS xem thêm một số hình ảnh về quần đảo Trường Sa.  - GDHS: luôn yêu đất nước, bảo vệ chủ quyền biển đảo đất nước ta.  - GV hỏi:  + Tranh ảnh là gì? Để sử dụng tranh ảnh em cần thực hiện theo các bước nào?  - GV kết luận: Tranh ảnh là các tác phẩm thể hiện nhân vật, sự kiện hoặc các nội dung khác. Tranh được vẽ bằng đường nét và màu sắc. Ảnh được chụp bằng thiết bị chụp ảnh. Để sử dụng tranh ảnh em cần thực hiện các bước sau:  + Đọc tên tranh ảnh, xác định thời gian, địa điểm ( nếu có)  + Mô tả thông tin, ý nghĩa của tranh ảnh.  + Khai thác để sử dụng trả lời câu hỏi. | | - Một vài trình bày. HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS đọc thông tin trong SGK và trả lời.  ***- HSKT biết đọc được 1 số thông tin các loại bản đồ, biểu đồ, lược đồ, bảng số liệu.*** | |
| **Hoạt động 6**: **Hướng dẫn HS tìm hiểu về hiện vật**  - **Mục tiêu:** HS biết tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của hiện vật.  **- Cách tiến hành:** | | | |
| - GV chiếu hình 6 trong SGK và cho HS làm việc theo nhóm đôi:  Quan sát hình 6, em hãy cho biết:  + Nội dung của hiện vật  + Ý nghĩa của hiện vật.  - Gọi đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, hướng dẫn nêu các bước sử dụng hiện vật.  - GV giới thiệu thêm cho HS một số hiện vật khác như: trống đồng Ngọc Lũ, hiện vật ở địa đạo Củ Chi.  - GV kết luận | | - HS quan sát hình, thảo luận thực hiện theo yêu cầu.  + Nội dung của hiện vật: gạch lát nền in nổi hình hoa bằng chất liệu đất nung (thời Lý).  + Ý nghĩa của hiện vật: cho ta biết kĩ nghệ đúc gạch thời Lý hay sự phát triển của thủ công nghiệp thời Lý hoặc đơn giản hơn: Thời Lý đã có gạch nung được trang trí bằng hoa văn.  - Đại diện 2 nhóm trình bày trước lớp.  - HS nêu: Để sử dụng hiện vật em thực hiện các bước sau: đọc tên hiện vật, mô tả hiện vật, khai thác để sử dụng trả lời câu hỏi.  - HS nghe. | |
| **3. Hoạt động Luyện tập (15 phút)**  **- Mục tiêu:** HS củng cố kiến thức qua các bài tập.  **- Cách tiến hành:** | | | |
| **Bài 1**: Em hãy hoàn thành sơ đồ sau vào vờ.  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Cho HS làm bài trên phiều bài tập.  - Theo dõi HS làm bài.  - Gọi HS chia sẻ kết quả bài làm. | | - HS đọc yêu cầu bài tập  - HS làm bài trên phiều bài tập, đổi bài kiểm tra.  - Một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp. | |
| **Bài 2:** Dựa vào hình 7, em hãy cho biết:  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Cho HS thảo luận nhóm đôi : Dựa vào hình 7, em hãy cho biết:  + Tên lược đồ là  + Có những kí hiệu nào trên lược đồ.  + Tên một cao nguyên ở phía bắc và một cao nguyên ở phía nam của vùng Tây Nguyên.  - GV chiếu lược đồ minh họa. Gọi HS trình bày trên lược đồ . | | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm đôi.  + Tên lược đồ: Lược đồ địa hình vùng Tây Nguyên  + Các kí hiệu trên lược đồ, gồm: phân tầng độ cao; thành phố; Vườn quốc gia; điểm độ cao; sông; hồ; ranh giới vùng; biên giới quốc gia; núi.  + Cao nguyên ở phía Bắc vùng Tây Nguyên là: cao nguyên Kon Tum; cao nguyên ở phía Nam vùng Tây Nguyên là: cao nguyên Mơ Nông. | |
| **Bài 3:**  - GV chiếu hình 8, 9 trong SGK và hỏi:  + Hình 8, hình 9 cho em biết điều gì?  - GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng. | | - HS quan sát hình ảnh và trả lời cá nhân  + Hình 8 và 9 là tranh ảnh về hiện vật: chiếc rìu gót vuông trang trí cảnh chó săn hươu của người Việt cổ.  + Qua hiện vật chiếc rìu gót vuông này, em biết được:  + Sự phát triển của kĩ thuật đúc đồng và kĩ thuật chế tạo vũ khí, công cụ lao động của người Việt cổ.  + Đời sống vật chất của người Việt cổ. | |
| **4. Hoạt động vận dụng (4 phút)**  - Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.  **- Cách tiến hành:** | | | |
| - GV nêu yêu cầu:Em hãy sưu tầm một bản đồ hoặc lược đồ hành chính về tỉnh hoặc thành phố nơi em sống và hoàn thành bảng theo mẫu dưới đây.  Lịch Sử và Địa Lí lớp 4 Chân trời sáng tạo Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí  - Gọi HS trình bày theo yêu cầu.  - GV nhận xét, khen ngợi HS hoàn thành yêu cầu. | **-** HS trình bày theo yêu cầu. | | |
| |  |  | | --- | --- | | **Bản đồ hoặc lược đồ** | **Bản đồ hành chính tỉnh Bình Phuóc** | | Các kí hiệu trên bản đồ hoặc lược đồ | Tên huyện/ thị xã/ thị trấn; đường quốc lộ; sông; hồ,… | | Tên các tỉnh, thành phố tiếp giáp | Bình Dương, Cam –pu-chia, Đồng Nai, Tây Ninh… | | | | |
| **4.Hoạt động nối tiếp:**  **- Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **- Cách tiến hành:** | |  | |
| - GV nhận xét, liên hệ giáo dục HS: chăm chỉ học tập.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau: Bài 2. | | - HS nghe, | |

**IV.** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tiết 3: THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI Ở ĐỊA PHƯƠNG EM.( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Trình bày được vị trí địa lý và đặc điểm tự nhiên của Đồng Nai

- Kể được tên hoạt động kinh tế của Đồng Nai

- Nêu được cách thức bảo vệ môi trường của địa phương em.

- Xác định được vị trí địa lý của địa phương trên bản đồ Việt Nam.

- Mô tả được một số nét chính về tự nhiên.( Ví dụ, địa hình, khí hậu... của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện vấn đề của địa phương, đặt câu hỏi nêu ý kiến làm sáng tỏ thông tin.

**-** Sẵn sàng hành động bảo vệ môi trường xung quanh.

***- HSKT biết được 1 số đặc điểm về thiên nhiên và con người ở địa phương.***

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Tài liệu: SGK và bài giảng điện tử có các hình ảnh minh họa, tivi, laptop

**2. Học sinh**

-  SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Mục tiêu:HS vui vẻ và kết nối vào tiết ôn tập.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HSTLCH:”.  + Lịch sử và địa lý, là một môn học thú vị. Để học tốt môn này. Em cần một số phương tiện học tập, hỗ trợ. Hãy kể với các bạn một vài phương tiện học tập mà em biết?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học “**Bài 2. Thiên nhiên và con người ở địa phương em”**  - GV ghi tựa bài. | - HS trả lời. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **2.1. Hoạt động 1: HD HS tìm hiểu về vị trí địa lý và đặc điểm của địa phương em.**  -Mục tiêu:HS nắm được vị trí địa lý và đặc điểm của địa phương mình sinh sống.  -Cách tiến hành: | |
| -GV chia lớp thành 4 nhóm.  - Giáo viên thông báo thể lệ và phân công mỗi nhóm tìm hiểu một nội dung tương ứng trong 2 phút.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo các nội dung:  N1: + Xác định vị trí địa lý của Đồng Nai trên bản đồ?  + Đồng Nai tiếp giáp với những tỉnh, thành phố, quốc gia nào?  N2: + Địa phương em có những dạng địa hình nào?  + Tên dãy núi , cao nguyên là gì? Nằm ở đâu?  N3:+ Địa phương em có những mùa nào?  + Đặc điểm nhiệt độ và độ mưa như thế nào?  N4: Địa phương em có những sông, hồ nào, nằm ở đâu?  - Giáo viên nhận xét, tổng kết và mời học sinh xung phong lên xác định lại cho cả lớp. | - HS thảo luận  - Thư kí nhóm ghi thông tin vào bảng phụ  - Các nhóm chia sẻ chấm chéo nội dung.  - HS lắng nghe.  - HS lên xác định trên bản đồ  - Phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận, phía Tây giáp TPHCM, phía Nam giáp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và phía Đông Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng, Tay Bắc giáp Bình Dương và Bình Phước  - Đông bằng và bình nguyên với những núi rải rác, thấp dần theo hướng Bắc Nam  - Núi Chứa Chan  -2 mùa: Mùa mưa và mùa khô  -Có lượng mưa hàng năm giao động từ 2.040 - 2.320 mm. Mùa khô thường diễn ra vào cuối tháng 11 đến đầu tháng 5 năm sau  - Nhiệt độ cao nhất từ 37°C- 38°C, nhiệt độ thấp nhất từ 24°C- 25°C  - Sông Đồng Nai, hồ Trị An, hồ Suối Mơ, hồ Suối Vọng,.. |
| **2.2. Hoạt động 2: HD HS tìm hiểu về hoạt động kinh tế của địa phương em**  -Mục tiêu:HS nắm được một số các hoạt động kinh tế của địa phương.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, hướng dẫn HS quan sát lược đồ hoặc bản đồ địa phương để trả lời câu hỏi.  + Địa phương em có những nông sản nào?  + Các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản phân bố ở đâu?  + Địa phương em có những ngành công nghiệp nào?  + Kể tên trung tâm công nghiệp ở địa phương em.?  + Hoạt động công nghiệp phân bố ở đâu?  + Địa phương có những ngành dịch vụ nào?  + Các ngành dịch vụ phân bố ở đâu?  - Giáo viên chốt một số thông tin cơ bản về kinh tế của địa phương. Giáo viên nhấn mạnh một số thuật ngữ để học sinh có cái nhìn rõ nét về các ngành kinh tế.  - Giáo viên tổ chức trò chơi ai nhanh hơn  \* GVGD: Các hoạt động kinh tế góp phần nâng cao đời sống người dân. Cần giúp đỡ cha mẹ những việc vừa sức để cha mẹ yên tâm làm kinh tế.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* GVKL: Hoạt động kinh tế của địa phương đa dạng như chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất công nghiệp. | - HS quan sát tranh lược đồ, bản đồ  - HS ghi lại thông tin vào vở hoặc phiếu làm nhóm.  - Hạt điều, hạt tiêu, cao su, cà phê....  - Phân bố trên toàn tỉnh  -Ngành công nghiệp chế biến và sản xuất như may mặc, da giày, xi măng...  - Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa 2, Khu công nghiệp Long Khánh, Long Thành, Suối Tre.  - Tập trung ở các khu công nghiệp  - Thương mại, du lịch, công nghiệp...  -Phân bố trên toàn tỉnh  - Học sinh trả lời  ***- HSKT biết được 1 số đặc điểm về thiên nhiên và con người ở địa phương.*** |
| **3. Hoạt động nối tiếp:**  - Mục tiêu: Củng cố lại nội dung bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nhận xét chung tiết học.  - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm về một hoạt động kinh tế đặc trưng của địa phương.  + Tên ngành kinh tế  +Tình hình sản xuất và phân bố hiện nay của ngành?  + Ngành kinh tế hiện nay có ảnh hưởng đến môi trường như thế nào? | - HS lắng nghe  - HS về nhà tìm hiểu thêm |

IV. **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tiết 4: THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI Ở ĐỊA PHƯƠNG EM ( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Trình bày được vị trí địa lý và đặc điểm tự nhiên của địa phương em.

- Kể được tên hoạt động kinh tế của địa phương em.

- Nêu được cách thức bảo vệ môi trường của địa phương em.

- Xác định được vị trí địa lý của địa phương trên bản đồ Việt Nam.

- Mô tả được một số nét chính về tự nhiên.( Ví dụ, địa hình, khí hậu... của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện vấn đề của địa phương, đặt câu hỏi nêu ý kiến làm sáng tỏ thông tin.

**-** Sẵn sàng hành động bảo vệ môi trường xung quanh.

***- HSKT biết được 1 số hoạt động bảo vệ môi trường ở địa phương.***

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Tài liệu: SGK và bài giảng điện tử có các hình ảnh minh họa, tivi, laptop

**2. Học sinh**

-  SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  -Mục tiêu:HS vui vẻ và kết nối vào tiết học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS trò chơi đoán tên món ăn mà nơi mình sinh sống.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học “**Bài 2. Thiên nhiên và con người ở địa phương em”**  **( tiết 2)**  - GV ghi tựa bài. | - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **2.3. Hoạt động 3: HD HS tìm hiểu về hđ bảo vệ môi trường của địa phương em**  - Mục tiêu:HS biết bảo vệ môi trường của địa phương.  Biết quan sát, khuyến nghị và xử lí tình huống liên quan đến an toàn, vệ sinh trường học.  -Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu học sinh quan sát một số hình ảnh hoặc video về vấn đề môi trường của địa phương và suy nghĩ viết thông tin cá nhân vào vở hoặc giấy  + Nêu những vấn đề về môi trường của địa phương em?  + Nêu 2 giải pháp của em nhằm bảo vệ môi trường?  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm quan sát các hình 1, 2 trong SGK trang 40 để trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* GVGD: Giáo viên có thể phát động chương trình hành động nhằm bảo vệ môi trường tại gia đình hoặc trường học như trồng cây xanh, phân loại rác.  \* GVKL: Cần bảo vệ môi trường của địa phương... | - HS quan sát tranh  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV  - HS trả lời  - HS nêu 2 giải pháp  - HS chia sẻ và nêu ý kiến bổ sung  ***- HSKT biết được 1 số hoạt động bảo vệ môi trường ở địa phương.*** |
| **3 Hoạt động Luyện tập - Vận dụng**  - Mục tiêu: Giúp HS tự hệ thống lại kiến thức và ghi nhớ kiến thức sâu và lâu hơn.  - Cách tiến hành: | |
| - Giáo viên hướng dẫn nội dung luyện tập phần vẽ sơ đồ tư duy. Giáo viên chia sẻ video để học sinh tìm hiểu thêm. Đồng thời phần ghi bài trên bảng bằng sơ đồ tư duy để học sinh dễ hình dung và làm quen, thực hành hiệu quả.  - Giáo viên gợi ý phần vận dụng: Học sinh có thể sưu tầm hình ảnh tự nhiên và kinh tế của địa phương qua báo chí hình tự chụp nhằm giới thiệu với cả lớp trong tiết học sau | - HS lắng nghe và quan sát và thực hành theo  -Học sinh có thể sưu tầm hình ảnh tự nhiên và kinh tế của địa phương qua gợi ý của gv để giới thiệu với cả lớp trong tiết học sau. |
| **4. Hoạt động nối tiếp:**  -Mục tiêu: Củng cố lại nội dung bài học.  -Cách tiến hành: | |
| - GV nhận xét chung tiết học.  - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm về một hoạt động kinh tế đặc trưng của địa phương.  + Tên ngành kinh tế  +Tình hình sản xuất và phân bố hiện nay của ngành?  + Ngành kinh tế hiện nay có ảnh hưởng đến môi trường như thế nào? | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………